

SỐ 826

KINH ĐỆ TỬ CHẾT RỒI SỐNG LẠI

Hán dịch: Đời Tống, Cư sĩ Tự Cừ Kinh Thanh

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo, một vạn hai ngàn vị Bồ-tát và năm trăm vị đệ tử đầy đủ thần túc, ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc.

Khi ấy, có Hiền giả Ưu-bà-tắc, vốn thờ chín mươi sáu ngoại đạo, chán khổ về việc tế tự, bèn vứt bỏ; vào chánh pháp, giữ giới không phạm, một lòng siêng năng tụng kinh, lòng thích việc ban cho, ý luôn nhẫn nhục, luôn có tâm lành. Đột ngột bệnh nặng, qua đời. Khi tới giờ chết, dặn dò quyến thuộc và cha mẹ:

–Con bệnh, nếu ngày nào chết, chớ nên liệm xác ngay, mà phải để bảy ngày. Nên nhớ lời con, không nên làm sai lời con.

Chẳng mấy chốc, cái chết đột nhiên đến. Cha mẹ thân quyến trong nhà làm theo lời đã dặn. Giữ tử thi bảy ngày. Đến ngày thứ tám, quyến thuộc trong nhà nói:

–Người chết đã tám ngày. Ngủ luôn, không còn biết gì nữa đâu, nên mau tẩm liệm.

Cha mẹ nói:

–Tuy chết đã mấy ngày rồi, mà không bị sinh trưởng lên, cũng không chỗ nào có mùi hôi. Nên để lại ít nhất là đến ngày thứ chín.

Nói chưa dứt lời, người chết liền sống dậy, mở mắt. Cả nhà, cha mẹ, lớn nhỏ đều rất vui mừng, nhưng chưa có thể cử động được, nên cả nhà đều phải giữ gìn đến ngày thứ mười mới có thể ngồi dậy và nói chuyện dễ dàng. Mọi người hỏi:

–Đến từ chỗ nào? Thấy hết những gì?

Trả lời:

–Có một binh lính đến dắt tôi, đi tới một thành lớn, trong đó có địa ngục rất lớn, toàn màu đen thui, bốn mặt thành làm bằng sắt, cửa thành đều bằng sắt nung màu đỏ. Người trong ngục đều bị trói, thân ngồi trong đống lửa lớn, bị lửa trên dưới thiêu đốt, nung lên khói ra màu xanh. Hoặc có người, dùng dao băm thịt người ấy ra để ăn. Trong ngục có chúa hỏi tôi: Người phạm tội gì mà ngồi đây, vì sao đến đây. Ở đây trị người bị tội năm nghịch, không hiếu thảo cha mẹ, không trung tín với việc vua giao, trị các người làm ác. Người có tội nặng gì mà đến đây?” Tôi đáp: “Tôi chỉ có một chút ít tội nhỏ, là từ lúc làm người đến nay, tôi bị người ác mê hoặc, thờ kính hàng ngoại đạo, lại vì một chút ngu si của thế gian, mà sát sinh để cúng tế trời đất, uống rượu. Ở trong chợ thì xén bớt tài sản của người, cân đong đo lường, đều muốn lợi nhiều cho mình. Sau đó,

được Đạo sư Thiện tri thức dạy làm điều lành, đưa tôi vào trong đạo Phật, được thấy Sa-môn, đạo nhân, thọ trì năm giới, thờ kính và tu hành mười điều lành. Từ đó đến nay, hằng ngày không phạm điều ác.” Nhờ điều đó mà Minh vương thương xót, không phạt tội tôi. Tôi liền cúi đầu.

Minh vương liền đứng dậy vòng tay, gọi tôi: “Thôi, thôi, người trong sạch, trung tín không nên làm vậy”. Liền cho tôi ngồi trên tòa. Vua gọi viên quan và nói với người ấy:

–Đây chính là đệ tử của Vô Thượng Chánh Chân. Các người phải nên theo người này, để được độ thoát. Người này khi mạng sống chấm dứt, thân chết nhưng thần hồn vẫn đi theo chỗ khác để thọ sinh. Nếu sinh lên cõi trời thì được thần trời đến nghênh tiếp. Nếu sinh trong loài người, thì loài người đến nghênh tiếp. Người tôn quý này, làm sao lại vào chốn tội phạm năm nghịch này?

Viên quan đáp:

–Thế gian thiếu gì những người này! Họ không sợ phép vua, không sợ bốn thời, năm hành, không bị bắt, quý thần trời đất không chỗ bắt giữ họ, không thể hỏi được một hai lời. Người này, hành động ngang tàng, không sợ phép tắc của trời. Có vị Pháp sư, gọi là Sa-môn, cạo tóc, áo mặc thô sơ, dùng pháp, độ nhiều đệ tử, Đông, Nam, Tây, Bắc không chỗ ràng buộc, dời nhà, mai táng, con gái về nhà chồng, không sợ bốn thời, hủy hoại, cải đổi, không sợ vua bắt. Bọn người này phải nên trị.

Minh vương nói:

–Thôi, thôi! Khanh không hiểu rõ pháp này. Người mặc áo pháp, rất đáng quý kính, được người khác khâm phục, là vua trong các trời Thích, Phạm; là mặt trăng, mặt trời; là vua quan, dưới đến thần dân đều tôn kính phụng thờ. Người nào tôn kính, sẽ được phước báo vô lượng, khiến người được đạo; không được cao ngạo, xem thường người này. Ai xem thường người này, là tự chuốt tội khổ. Nhanh chóng lục xét lại, thọ mạng người này đã hết chưa?

Viên quan tâu:

–Trong bảo lục, mạng người này chưa đáng chết, tính ra còn phải hai mươi năm. Người này, trước kia có thời gian làm tội ác, sau này, nhờ làm điều lành mới giữ được mạng sống, khiến cho bọn con phải hạ mình.

Minh Vương nói:

–Người sống ở đời, ít làm ác, có thể sống đến một trăm năm, còn tội người này, phải thế nào?

Viên quan thưa:

–Người này chỉ có thể sống, chứ không thể chết. Chết thì liền phải chịu tội thống khổ kéo dài thêm ngàn kiếp, vạn kiếp, không được giải thoát.

Minh vương nói:

–Đệ tử Phật, có giữ giới, siêng năng không lười biếng, sẽ được Thiên thần tôn kính. Vì sao? Vì Phật dùng lòng lành lớn, lòng thương xót lớn, bảo vệ tâm dạy dỗ tâm, dùng bốn tâm bình đẳng lo nghĩ khắp mười phương; tất cả nhân dân trong thiên hạ, vạn vật đủ loại như bò bay, cựa quậy, Phật đều thương xót. Công đức lưu truyền đến thiên hạ mười phương, cho nên đệ tử Phật, được Thiên thần, Thổ địa, Quỷ, Rồng quý kính. Đâu phải bị vua bắt gặp bốn thời, năm hành đâu. Ân đức của Phật, như bốn biển, không thể hạn lượng, như nước chảy cả trăm ức, làm sao có thể đong lường hết, để biết hết số đó. Ân đức của Phật cũng không thể lường được.

Viên quan thưa:

–Đại vương! Ngài thờ phụng giới trong sạch của Phật đó sao?

Minh vương đáp:

–Ta không phụng thờ Phật, nên phải chịu tội đến đây làm vua địa ngục này. Khanh thấy trong ngục này, bây giờ, có người số mạng đã hết, không chịu thọ, cũng không dám tiến lên, chỉ chấp tay để phụng thờ, kính ngưỡng; nên xét lại hành động phước lành của mình, thì thần phước tự đến nghinh tiếp. Người chưa đáng chết, tự có bảo vệ, sẽ mau chóng thoát khỏi. Nếu có người đã vào chánh pháp, sau hối hận trở về lại với ngoại đạo, làm các việc sát sinh, cúng tế, tà đạo, ác kiến, người này không được sự bảo vệ. Tuy mạng sống đến một trăm năm, nhưng phải gặp chín lần chết oan, không bệnh, tự chết. Vì sao? Vì thần cứu hộ không giúp đỡ. Người như vậy trọn không được giải thoát. Nên Tỳ-kheo hay Phật tử phải giữ năm giới, siêng năng hành sáu việc. Những gì là sáu?

1. Đàn ba-la-mật: Thích việc bố thí, không được keo kiệt.
 2. Thi ba-la-mật: Giữ gìn giới cẩn thận, chớ phạm.
 3. Sằn-đề ba-la-mật: Nhẫn nhục giữ tâm, miệng, ý không cho sân tặc.
 4. Tỳ-lê-da ba-la-mật: Siêng năng sáng suốt chớ lười biếng.
 5. Thiên ba-la-mật: Một lòng tập trung ý, chớ buông thả.
 - 6- Bát-nhã ba-la-mật: Siêng năng tụng đọc kinh, hiểu rõ trí Nhất thiết trí.
- Đấy là sáu điều mà Bồ-tát cầu đạo phải làm.

Lại có sáu điều: 1. Mắt; 2. Tai; 3. Mũi; 4. Miệng; 5. Thân; 6. Ý. Người muốn cầu đạo được phước, nên giữ gìn sáu điều này. Giữ gìn mắt, chớ để mắt đắm chìm trước sắc. Giữ gìn tai, chớ để tai say đắm trước âm thanh. Giữ gìn mũi, chớ để mũi mê đắm trước mùi hương. Giữ gìn miệng, chớ để miệng say đắm trước mùi vị. Giữ gìn thân, chớ để thân chìm đắm trước sự trơn láng. Giữ gìn ý, chớ để ý đắm say trước ái dục. Đây là sáu điều cần phải giữ gìn. Cần phải diệt trừ ba điều nữa. Những gì là ba? 1. Dâm dục; 2. Sân giận; 3. Ngu si. Đấy là ba độc.

Lại phải diệt trừ năm điều. Những gì là năm? 1. Thọ; 2. Tưởng; 3. Hành; 4. Thức; 5. Ái dục. Đấy là năm ấm.

Lại có sáu suy. Những gì là sáu?

1. Sắc làm cho mắt suy.
2. Âm thanh làm cho tai suy.
3. Mùi hương làm cho mũi suy.
4. Hương vị làm cho miệng suy.
5. Sự trơn láng làm cho thân suy.
6. Các pháp làm cho ý suy.

Đấy là sáu suy.

Năm ấm, sáu tình, ba độc hợp lại, làm cho trong thân có hai mươi điều; nó luôn tồn tại trong thân con người. Người hành đạo, cần phải luôn dứt tuyệt hai mươi điều này. Nếu không cắt đứt được hai mươi điều này, sẽ rơi vào trong tội chìm đắm. Sáu tình không dứt, sẽ rơi vào mười tám tầng địa ngục. Năm ấm không dứt, sẽ tuần tự ra vào trong năm đường. Ba độc không dứt, sẽ vào trong ba đường ác.

Nếu thiện nam, thiện nữ nào giữ gìn cấm giới chế ngự hai mươi điều trong thân. Như bụi trên gương, được phủi sạch, không còn cấu bẩn, thì trong ngoài được chiếu rõ. Thiên hạ trăm ngàn vạn người, có một người là đệ tử Phật không?

Viên quan thưa:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thật sự không có.

Minh vương nói:

–Xem xét như vậy, mới biết công đức Phật rất cao lớn, sâu thẳm, rực rỡ, như biển lớn, không thể biết được.

Viên quan thưa:

–Thật đúng như lời vua nói. Kẻ tiểu sử thật đáng tội, không phân biệt được thật giả. Mời người kia trở về lại.

Minh vương nói:

–Tốt.

Viên quan liền tạ từ, đưa người kia tự trở về. Người kia như từ trên cao rớt xuống, theo vết sáng, mà sống dậy, liền sinh hoạt được.

Cha mẹ bèn đem xe đưa đến Kỳ hoàn bạch Phật. Phật liền gọi người kia, hỏi những điều đã thấy, như đã nói ở trên.

Phật liền mỉm cười, hào quang năm màu từ trên đỉnh phát ra, nhiễu quanh thân ba vòng, rồi nhập vào trong rốn. A-nan sửa y phục, quỳ gối sát đất, chấp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Phật không cười vô cớ. Cười là có ý. Cúi xin Thế Tôn thuyết rộng nghĩa này.

Phật bảo:

–A-nan! Lắng nghe và giữ lấy mà tu hành.

A-nan và chúng hội vâng lời dạy, cùng lắng nghe.

Phật bảo:

–Nghe rằng: Thiên hạ ở cõi Diêm-phù vì phạm năm nghịch tội ở đời: Con bất hiếu cha mẹ, thần không trung với vua, vợ chồng đối trá nhau, đối trên gạt dưới, nhân dân lầm than, ít có nghĩa lý, khinh mạn không tiết lễ, dùng sức mạnh lấn hiếp kẻ yếu, giàu có hòa theo với nhau, nghèo khổ khốn cùng, tham lợi keo kiệt, không có lòng lành, chỉ muốn hơn người. Bốn thiên vương cùng giữ, quỷ thần xấu ác làm chủ, bắt người phạm tội phải chết, thân hồn luân chuyển, tùy theo hành động mà lãnh thọ, phải làm ngựa quý, súc sinh trong địa ngục, bị đánh đòn đau đớn, khổ sở, chặt, bầm, dội nước sôi, nấu, thiêu, đốt. Nếu ai có phước nhỏ, thì được sinh lên cõi trời, phải ở tầng trời thứ sáu. Phước mỏng, mạng ngắn, không nhận lãnh được giáo pháp. Tuy được làm người, phải làm kẻ nô tỳ thấp hèn, hoặc làm trâu, ngựa, súc sinh, lừa, lạc đà, voi, hổ, sư tử, chim thú, trùng, kiến. Khổ sở nói không hết. Trăm kiếp, ngàn kiếp, vạn kiếp không được giải thoát. Vừa mới sinh ra liền bệnh, hoặc chết liền. Nếu được làm người, sáu căn không đủ, lưng gù, tàn tật, đui điếc, câm, ngọng, khổ sở vô cùng.

Nay, ở trên đời, có một người, biết thế gian có Phật, nghe kinh pháp, được thấy Tỳ-kheo Tăng, có tâm lành ý tốt, từ tâm cung kính, bỏ chín mươi sáu ngoại đạo, đến với chánh pháp. Tự suy nghĩ, tự khắc phục, để giữ gìn năm giới, tu mười điều lành, diệt mười điều ác. Bấy giờ, có một người đắc đạo, vào thời Phật Duy-vệ, công đức đạt được bằng như người này. Tội của người kia, có đến trăm ngàn vạn kiếp, đều được diệt trừ. Người này, sau khi mạng chung, không bị rơi vào ba đường ác. Giả sử như có phạm tội, theo tội nặng nhẹ mà đến địa ngục. Vua thấy tâm ý cũng kính ngưỡng người này. Đế vương, nhân dân, tất cả đều tôn kính phụng trì. Tuy chưa đắc đạo, nhưng công đức to lớn, trời, người, quỷ, rồng đều ca ngợi.

Phật bảo A-nan:

–Sau khi ta nhập Niết-bàn, phần nhiều người đời không tôn kính pháp; ưa thích sự

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cao ngạo, cho mình là hơn, khinh miệt mọi người. Coi rẻ chánh pháp, phá hoại, làm nhục Tỳ-kheo, không biết cúng dường, chửi rửa ném đá, không sợ bị bắt. Bọn người này, đều từ trong cõi ma, đến đây sinh làm người, nên ác độc như vậy. Ai mà tin ưa Phật pháp, là do đời trước đã là đệ tử Phật rồi, nên có thể biết thật giả theo đó mà phụng thờ chánh pháp, thọ trì giới kinh, lại diệt trừ được hai mươi điều, những người đó đều là chư Đại Bồ-tát, chẳng phải phàm phu.

Con người có sinh ra, phải có chết, không ai không chết cả. Người khéo giữ giới, không tiếc thân mạng, chỉ nhớ nghĩ đến việc đem lòng từ bi mà cứu giúp tất cả, vì mọi người mà làm thầy hướng dẫn. Bồ-tát không sợ sự biến đổi của sinh tử; vào sinh tử là để cứu độ sự sinh tử; vào địa ngục để giảng giải giới, kinh khiến dừng ác làm lành; vào ngạ quỷ để giảng nói về hạnh bố thí; vào súc sinh để giảng nói về dâm dục. Khi hết thân này, sinh lên cõi trời sẽ dạy dỗ cho các trời. Trong loài người thì dạy pháp bỏ ác làm điều lành.

Con người có tư tưởng địa ngục, thì hành động như địa ngục, người có tư tưởng súc sinh, thì hành động như súc sinh; người có tư tưởng trời, người, thì hành động như trời, người; người có tư tưởng ngạ quỷ, thì hành động như ngạ quỷ; người có tư tưởng loài người, thì hành động như loài người. Tất cả vạn vật đều không có gì là của mình, chỉ dựa vào hình tướng mà đặt tên mà có tư tưởng.

Này Hiền giả! Theo cái thấy của mắt, mà chứng ngộ nó rõ ràng. Đã sinh ra, mà được làm người là có phước đức, nên thờ phụng gìn giữ chánh pháp. Tại sao không nỗ lực hết khả năng, để tự mình đến Phật đạo tôn quý! Sao lại phải chịu nghiệp khổ để đến nỗi thân phải lãnh thọ quả báo. Hối hận có ích gì?

Phật bảo A-nan:

–Pháp được hưng khởi, thì người biết làm lành, pháp bị suy vong, thì người làm ác càng nhiều. Hãy cùng nhau dạy bảo, siêng năng sáng suốt giữ gìn giới kinh. Hãy luôn nghĩ tất cả là vô thường. Sức vô thường thì to lớn, Phật không luôn trụ ở đời. Đã ở trong thế gian thì phải nỗ lực siêng năng tự độ cho mình và có thể cứu độ tất cả cho người và không phải người.

Này các Tỳ-kheo! Các ông và ta ở đời, phải tự mình cố gắng hết sức, chớ nói Phật luôn trụ ở đời. Nay không ra sức cố gắng sau hối hận ích gì?

Nghe Phật nói kinh về người chết sống lại được thấy chân lý. Cha mẹ và người thân đều đắc đạo A-la-hán và được không thoái chuyển, an trụ vững chắc, không gì lay động được. Các đệ tử Tỳ-kheo lớn và Bồ-tát, Trời, Rồng, Quỷ, Thần, nghe kinh đều hoan hỷ, đến trước Phật, làm lễ, rồi lui ra.

